

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG HIỆU HDC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG HIỆU HDC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HDC VIETNAM TRADING AND SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HDC VIETNAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108789245

3. Ngày thành lập: 19/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 97 ngõ 8 đường ven hồ ba mẫu, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại - Sáng tạo và thực hiện các chiến dịch quảng cáo: Sáng tạo và đặt quảng cáo trong báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, internet và các phương tiện truyền thông khác; đặt quảng cáo ngoài trời như: bảng lớn, panô, bảng tin, cửa sổ, phòng trưng bày, ô tô con và ô tô buýt...; quảng cáo trên không; phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo; cung cấp các chỗ trống quảng cáo trên bảng lớn; thiết kế vị trí và trình bày trên trang web; - Làm các chiến dịch quảng cáo và những dịch vụ quảng cáo khác có mục đích thu hút và duy trì khách hàng như: Khuếch trương quảng cáo; marketing điểm bán; quảng cáo thư trực tuyến; tư vấn marketing.	7310(Chính)
2.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ	7490
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ đạc và trang trí nội thất khác. - Dịch vụ thiết kế đồ thị. - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
4.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
5.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch; cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; Loại trừ: -Hoạt động chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch -Hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi điều hành tua.	7990
7.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: dịch vụ quay phim, chụp hình	7420
8.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa	7912
9.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô du lịch các loại, xe cơ giới,...	7710
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm các dịch vụ tư vấn: tư vấn pháp luật, tư vấn chứng khoán và không bao gồm hoạt động của công ty luật, văn phòng luật)	7020
11.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ thực phẩm khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh như: cà phê bột, cà phê hòa tan, chè,...	4722
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ cung cấp hạ tầng mạng)	6311
13.	Hoạt động của trụ sở văn phòng Chi tiết: Lập chiến lược và kế hoạch tổ chức	7010
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: -Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; -Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn,...	4663
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư, máy móc, trang thiết bị, phương tiện âm thanh, ánh sáng phục vụ tổ chức sự kiện, lễ hội	4659
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý cung cấp vé xe lửa, máy bay và các phương tiện vận tải hành khách	4610

18.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn chè, cà phê, đường sữa, rau quả, bánh kẹo, ...	4632
19.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
20.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
21.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Loại trừ: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh đồ ăn	5610
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác.... Loại trừ: - Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại - Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn	5621
23.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. Loại trừ - Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại - Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn	5629
24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức sự kiện, triển lãm; giới thiệu, hội nghị, thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
25.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	8211
26.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: -Photo, chuẩn bị tài liệu -Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
27.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
28.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Thiết kế trang web	6209
29.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa	6612
30.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312

31.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Tổ chức sự kiện, văn hóa nghệ thuật, hội nghị triển lãm, thiết kế, trang trí sân khấu - Cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục biểu diễn - Cho thuê các đạo cụ biểu diễn - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu - Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở	9000
32.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
33.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
34.	In ấn Chi tiết: in nhãn bao bì	1811

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THÀNH ĐẠT	Thôn 2, Phường Hải Hoà, Thành phố Mong cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	78.000	780.000.000	52,000	101028453	
			Tổng số	78.000	780.000.000	52,000		
2	HOÀNG DIỆU HẰNG	P1801A - Chung cư cao tầng Sông Nhuệ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	42.000	420.000.000	28,000	019189000682	
			Tổng số	42.000	420.000.000	28,000		

3	HOÀNG VĂN HÙNG	Xóm Cổ Phương 1, Xã Đức Hồng, Huyện Trùng Khánh, Tỉnh Cao Bằng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	20,000	080479052	
			Tổng số	30.000	300.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BUI THÀNH DAT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/02/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 101028453

Ngày cấp: 05/07/2006

Nơi cấp: Quảng Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2, Phường Hải Hoà, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 2, Phường Hải Hoà, Thành phố Móng cái, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội